

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 06 lô đất
tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật Sửa đổi, bổ sung một số
điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số
01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15

Căn cứ Quyết định số 3418/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh
Thái Nguyên về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Phú Bình;

Căn cứ Quyết định số 3787/QĐ-UBND ngày 29/9/2024 của UBND huyện
Phú Bình về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư
trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình
số 06/TTr-NNMT ngày 04/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 06 lô đất tại
Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình, cụ thể như sau:

(Có Phương án đấu giá quyền sử dụng đất kèm theo)

Điều 2. Giao Phòng Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chủ trì,
phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử
dụng đất 06 lô đất tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình theo
nội dung tại Phương án đấu giá quyền sử dụng đất kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Phổ Yên - Phú Bình, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phú Bình, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện, Chủ tịch UBND xã Bàn Đạt và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, TNMT. *lhu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tạ Viết Thuật

PHƯƠNG ÁN

**Đấu giá quyền sử dụng đất đối với 06 lô đất
tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình**

(Kèm theo Quyết định số: 997/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2025
của UBND huyện Phú Bình)

**1. Vị trí, diện tích, loại đất, tài sản gắn liền với các thửa đất, khu đất
đấu giá**

a) Vị trí:

Các lô đất đấu giá thuộc địa bàn xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Vị trí cụ thể các lô đất thể hiện theo bản đồ quy hoạch chi tiết **Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình** đã được phê duyệt.

b) Diện tích, loại đất các thửa đất đấu giá quyền sử dụng đất

Tổng diện tích: 1.239,5 m² tại 06 lô đất (thửa đất). Cụ thể:

STT	Lô đất theo quy hoạch	Bản đồ địa chính		Loại đất	Diện tích (m ²)	Ghi chú
		Số tờ	Số thửa			
	TỔNG CỘNG				1.239,5	
1	86	61	179	ONT	289,7	
2	87	61	178	ONT	290,4	
3	32	21	506	ONT	111,0	
4	33	21	505	ONT	141,5	
5	34	21	504	ONT	182,7	
6	35	21	503	ONT	224,2	

c) Tài sản gắn liền với đất: Không có.

d) Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật khu đất

Khu đất đã được giải phóng mặt bằng xong, có hạ tầng giao thông đã được kết nối.

2. Hình thức giao đất, cho thuê đất, thời hạn sử dụng đất

2.1. Hình thức giao đất, cho thuê đất

Giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

2.2. Thời hạn sử dụng đất

Thời hạn sử dụng đất đối với đất ở: Lâu dài.

3. Dự kiến thời gian tổ chức thực hiện đấu giá thửa đất

Dự kiến thời gian tổ chức đấu giá trong năm 2025.

4. Đối tượng và điều kiện được tham gia đấu giá

- **Đối tượng:** Cá nhân có nhu cầu sử dụng đất.

- **Điều kiện tham gia đấu giá:**

+ Cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất quy định tại Điều 119 của Luật Đất đai năm 2024.

+ Đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

+ Không thuộc các trường hợp cấm theo quy định của pháp luật.

+ Cá nhân đăng ký tham gia đấu giá phải có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu do tổ chức bán đấu giá phát hành và nộp tiền theo quy định. Việc ủy quyền tham gia đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật.

5. Chi phí tổ chức thực hiện việc đấu giá

Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản và các pháp luật có liên quan.

6. Dự kiến giá khởi điểm, khoản tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật

6.1. Dự kiến giá khởi điểm: Giá khởi điểm để đấu giá sẽ được phê duyệt theo quy định pháp luật.

6.2. Tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá:

Cá nhân tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước với số tiền là 20% tổng giá trị thửa đất tính theo giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất.

Tổng số tiền đặt trước là:

$G_{dt} = S \times 0,2 \cdot g_{kd}$. Trong đó:

G_{dt} : Tổng giá trị đặt trước phải nộp.

S: Diện tích lô đất mà khách hàng tham gia đấu giá.

g_{kd} : Giá khởi điểm của mỗi m^2 đất mà khách hàng tham gia đấu giá.

6.3. Các khoản thu khác: Các khoản thu khác và phí tham gia đấu giá thực hiện theo quy định của pháp luật.

7. Đơn vị được giao tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất

- Đơn vị được giao tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất: Phòng Nông nghiệp và Môi trường.

- Phòng Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức lựa chọn và ký hợp đồng thuê đơn vị tổ chức thực hiện cuộc bán đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

8. Trách nhiệm của người trúng đấu giá quyền sử dụng đất

- Trong thời gian **30 ngày** kể từ khi có Thông báo của cơ quan Thuế người trúng đấu giá phải nộp đủ số tiền sử dụng đất và các khoản phí, lệ phí theo quy định của Nhà nước và cơ quan thuế.

- Sử dụng đất đúng mục đích, xây dựng công trình theo quy hoạch xây dựng chi tiết được phê duyệt và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

9. Xử lý tình huống:

- Trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc không nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định thì sau 120 ngày kể từ ngày phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất, UBND huyện hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá, người trúng đấu giá không được nhận lại tiền đặt cọc. Đối với trường hợp người trúng đấu giá đã nộp nhiều hơn khoản tiền đặt cọc thì được Nhà nước hoàn trả số tiền chênh lệch nhiều hơn so với số tiền đặt cọc theo quy định.

- Trong quá trình giao nhận đất, nếu có phát sinh vướng mắc về diện tích đất trúng đấu giá thì căn cứ vào diện tích thực tế để nộp thêm tiền hoặc nhận lại tiền trúng đấu giá theo hiện trạng thực tế hoặc vướng mắc các vấn đề khác có liên quan thực hiện đúng quy định của pháp luật.





ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1532/QĐ-UBND

Phú Bình, ngày 11 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 01 lô đất
tại Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 3418/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Phú Bình;

Căn cứ Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 11/8/2008 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt điều chỉnh và mở rộng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 25/TTr-NNMT ngày 11/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 01 lô đất tại Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình, cụ thể như sau:

(Có Phương án đấu giá quyền sử dụng đất kèm theo)

Điều 2. Giao Phòng Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất 01 lô đất tại Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình theo nội dung tại Phương án đấu giá quyền sử dụng đất kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Phổ Yên - Phú Bình, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phú Bình, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện; Chủ tịch UBND xã Thanh Ninh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NNMT. *ln*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tạ Viết Thuật

PHƯƠNG ÁN

**Đấu giá quyền sử dụng đất đối với 01 lô đất
tại Khu rung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình**

(Kèm theo Quyết định số: 1532/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2025
của UBND huyện Phú Bình)

**1. Vị trí, diện tích, loại đất, tài sản gắn liền với các thửa đất, khu đất
đấu giá**

a) Vị trí:

Các lô đất đấu giá thuộc địa bàn xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Vị trí cụ thể các lô đất thể hiện theo bản đồ quy hoạch chi tiết Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình đã được phê duyệt.

b) Diện tích, loại đất các thửa đất đấu giá quyền sử dụng đất

Thửa đất số 444 tờ bản đồ địa chính số 25 xã Thanh Ninh, diện tích 100,0m² đất ở tại nông thôn (Lô số 161).

c) Tài sản gắn liền với đất: Không có.

d) Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật khu đất

Khu đất đã có mặt bằng sạch, có hạ tầng giao thông đã được kết nối.

2. Hình thức giao đất, cho thuê đất, thời hạn sử dụng đất

2.1. Hình thức giao đất, cho thuê đất

Giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

2.2. Thời hạn sử dụng đất

Thời hạn sử dụng đất đối với đất ở: Lâu dài.

3. Dự kiến thời gian tổ chức thực hiện đấu giá thửa đất

Dự kiến thời gian tổ chức đấu giá trong năm 2025.

4. Đối tượng và điều kiện được tham gia đấu giá

- **Đối tượng:** Cá nhân có nhu cầu sử dụng đất.

- **Điều kiện tham gia đấu giá:**

+ Cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất quy định tại Điều 119 của Luật Đất đai năm 2024.

+ Đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

+ Không thuộc các trường hợp cấm theo quy định của pháp luật.



+ Cá nhân đăng ký tham gia đấu giá phải có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu do tổ chức bán đấu giá phát hành và nộp tiền theo quy định. Việc ủy quyền tham gia đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật.

5. Chi phí tổ chức thực hiện việc đấu giá

Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản và các pháp luật có liên quan.

6. Dự kiến giá khởi điểm, khoản tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật

6.1. Dự kiến giá khởi điểm: Giá khởi điểm để đấu giá sẽ được phê duyệt theo quy định pháp luật.

6.2. Tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá:

Cá nhân tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước với số tiền là 20% tổng giá trị thửa đất tính theo giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất.

Tổng số tiền đặt trước là:

$G_{dt} = S \times 0,2 \times g_{kd}$. Trong đó:

G_{dt} : Tổng giá trị đặt trước phải nộp.

S: Diện tích lô đất mà khách hàng tham gia đấu giá.

g_{kd} : Giá khởi điểm của mỗi m^2 đất mà khách hàng tham gia đấu giá.

6.3. Các khoản thu khác: Các khoản thu khác và phí tham gia đấu giá thực hiện theo quy định của pháp luật.

7. Đơn vị được giao tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất

- Đơn vị được giao tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất: Phòng Nông nghiệp và Môi trường.

- Phòng Nông nghiệp và Môi trường. có trách nhiệm tổ chức lựa chọn và ký hợp đồng thuê đơn vị tổ chức thực hiện cuộc bán đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

8. Trách nhiệm của người trúng đấu giá quyền sử dụng đất

- Trong thời gian **30 ngày** kể từ khi có Thông báo của cơ quan Thuế người trúng đấu giá phải nộp đủ số tiền sử dụng đất và các khoản phí, lệ phí theo quy định của Nhà nước và cơ quan thuế.

- Sử dụng đất đúng mục đích, xây dựng công trình theo quy hoạch xây dựng chi tiết được phê duyệt và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

9. Xử lý tình huống:

- Trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc không nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định thì sau 120 ngày kể từ ngày phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất, UBND huyện hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá, người trúng đấu giá không được nhận lại tiền



đặt cọc. Đối với trường hợp người trúng đấu giá đã nộp nhiều hơn khoản tiền đặt cọc thì được Nhà nước hoàn trả số tiền chênh lệch nhiều hơn so với số tiền đặt cọc theo quy định.

- Trong quá trình giao nhận đất, nếu có phát sinh vướng mắc về diện tích đất trúng đấu giá thì căn cứ vào diện tích thực tế để nộp thêm tiền hoặc nhận lại tiền trúng đấu giá theo hiện trạng thực tế hoặc vướng mắc các vấn đề khác có liên quan thực hiện đúng quy định của pháp luật.





ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1535/QĐ-UBND

Phú Bình, ngày 11 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất
tại Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 3418/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Phú Bình;

Căn cứ Quyết định số 3492/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao đất cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Phú Bình để thực hiện Dự án Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình (đợt 01);

Căn cứ Quyết định số 9373/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn; Quyết định số 5289/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 09/TTr-NNMT ngày 04/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, cụ thể như sau:

(Có Phương án đấu giá quyền sử dụng đất kèm theo)

Điều 2. Giao Phòng Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình theo nội dung tại Phương án đấu giá quyền sử dụng đất kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Phổ Yên - Phú Bình, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phú Bình, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, Chủ tịch UBND thị trấn Hương Sơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, TNMT. *hm*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tạ Viết Thuật
Tạ Viết Thuật



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN

**Đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn,
huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên**

(Kèm theo Quyết định số: 1535/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2025
của UBND huyện Phú Bình)

**1. Vị trí, diện tích, loại đất, tài sản gắn liền với các thửa đất, khu đất
đấu giá:**

a) Vị trí:

Các thửa đất đấu giá thuộc địa bàn thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Vị trí cụ thể các thửa đất (lô đất) thể hiện theo bản đồ quy hoạch chi tiết Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình và trích lục bản đồ địa chính được phê duyệt.

b) Diện tích, loại đất các thửa đất đấu giá quyền sử dụng đất:

Tổng diện tích: **27.373,28 m²**, đất ở tại đô thị (ODT) tại **243** lô đất, cụ thể:

TT	Thông tin chi tiết			Số lượng lô	Ghi chú
	Lô khoảnh	Kí hiệu lô đất	Diện tích (m ²)		
	TỔNG			243	
1	LK-1A	1	116,46	1	
		2	103,02	1	
		3-7	105,00	5	
2	LK-1B	08-18	100,00	11	
		19	107,78	1	
3	LK-02	20	176,00	1	
		21	160,00	1	
		22-27	112,00	6	
		28	104,00	1	
		29-30	107,73	2	
		31	104,00	1	
		32-37	112,00	6	
		38	160,00	1	
	39	176,00	1		

4	LK-03	40	115,00	1	
		41-42	120,00	2	
		43-44	200,00	2	
		45-48	120,00	4	
		49-50	102,50	2	
		51-54	120,00	4	
		55-56	200,00	2	
		57-58	120,00	2	
		59	115,00	1	
5	LK-04	63	119,00	1	
		68-70	119,00	3	
		71	120,21	1	
6	LK-05	84-85	99,00	2	
		86	104,60	1	
		87-92	106,50	6	
7	LK-6A	95	135,58	1	
		96-99	100,00	4	
		100	178,17	1	
		101-104	100,00	4	
		105	163,43	1	
		106	128,52	1	
		107	136,17	1	
		108	147,13	1	
8	LK-6B	113-121	100,00	9	
		122	177,90	1	
		123	178,20	1	
		124-132	100,00	9	
9	LK-7B	151-155	140,30	5	
		156	146,28	1	
10	LK-8A	168	225,90	1	
		169-174	108,00	6	
		175	147,23	1	
		176-181	108,00	6	
11	LK-8B	187	126,04	1	
		188-191	108,00	4	
12	LK-9A	192	154,74	1	
		193-198	100,00	6	
		199-200	147,46	2	
		201-206	100,00	6	

13	LK-9B	208	127,00	1	
		209-218	110,00	10	
		219	125,54	1	
		220	127,00	1	
		221-230	110,00	10	
		231	125,53	1	
14	LK-9C	232-236	100,00	5	
		237	104,62	1	
		238-241	108,70	4	
		242	104,60	1	
		243-247	100,00	5	
15	LK-10A	248	105,63	1	
		249	94,50	1	
		250-251	102,37	2	
		252	94,50	1	
		253	105,60	1	
		254	100,00	1	
16	LK-10B	266-284	100,00	19	
17	LK-10C	286-289	100,00	4	
		290-291	179,10	2	
		292-295	100,00	4	
18	LK-11A	296	107,50	1	
		297-300	99,00	4	
		301	143,18	1	
		302	120,00	1	
		303	131,30	1	
19	LK-11B	304	128,00	1	
		305-307	90,00	3	
		308	108,00	1	
		309-314	100,00	6	
		315	82,80	1	

c) *Tài sản gắn liền với đất:* Không có.

d) *Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật khu đất:* Đất đã được thu hồi và hoàn thành bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Trong khu vực dự án có hạ tầng giao thông đã được kết nối.

2. Hình thức giao đất, thời hạn sử dụng đất:

2.1. *Hình thức giao đất, cho thuê đất:* Giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.



2.2. Thời hạn sử dụng đất:

Thời hạn sử dụng đất đối với đất ở: Lâu dài.

3. Dự kiến thời gian tổ chức thực hiện đấu giá thừa đất: Năm 2025.

4. Đối tượng và điều kiện được tham gia đấu giá:

- **Đối tượng:** Cá nhân có nhu cầu sử dụng đất.

- **Điều kiện tham gia đấu giá:**

+ Cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất quy định tại Điều 119 của Luật Đất đai năm 2024.

+ Đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

+ Không thuộc các trường hợp cấm theo quy định của pháp luật.

+ Cá nhân đăng ký tham gia đấu giá phải có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu do tổ chức bán đấu giá phát hành và nộp tiền theo quy định. Việc ủy quyền tham gia đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật.

5. Chi phí tổ chức thực hiện việc đấu giá: Thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản và các pháp luật có liên quan.

6. Dự kiến giá khởi điểm, khoản tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật:

6.1. Dự kiến giá khởi điểm: Giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật.

6.2. Tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá: Cá nhân tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước với số tiền là 20% tổng giá trị thừa đất tính theo giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất.

Tổng số tiền đặt trước là:

$G_{dt} = S \times 0,2 \times g_{kd}$. Trong đó:

G_{dt} : Tổng giá trị đặt trước phải nộp.

S: Diện tích lô đất mà khách hàng tham gia đấu giá.

g_{kd} : Giá khởi điểm của mỗi m^2 đất mà khách hàng tham gia đấu giá.

6.3. Các khoản thu khác: Các khoản thu khác và phí tham gia đấu giá thực hiện theo quy định của pháp luật.

7. Đơn vị được giao tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất:

- Đơn vị được giao tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất: Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Phú Bình.

- Phòng Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức lựa chọn và ký hợp đồng thuê đơn vị tổ chức thực hiện cuộc bán đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

8. Trách nhiệm của người trúng đấu giá quyền sử dụng đất:

- Trong thời gian **30 ngày** kể từ khi có Thông báo của cơ quan Thuế người trúng đấu giá phải nộp đủ số tiền sử dụng đất và các khoản phí, lệ phí theo quy định của Nhà nước và cơ quan thuế.

- Sử dụng đất đúng mục đích, xây dựng công trình theo quy hoạch xây dựng chi tiết được phê duyệt và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

9. Xử lý tình huống:

- Trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc không nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo thông báo của cơ quan thuế thì UBND huyện hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá, người trúng đấu giá không được nhận lại tiền đặt cọc theo quy định. Đối với trường hợp người trúng đấu giá đã nộp nhiều hơn khoản tiền đặt cọc thì được Nhà nước hoàn trả số tiền chênh lệch nhiều hơn so với số tiền đặt cọc theo quy định.

- Trong quá trình giao nhận đất, nếu có phát sinh vướng mắc về diện tích đất trúng đấu giá thì căn cứ vào diện tích thực tế để nộp thêm tiền hoặc nhận lại tiền trúng đấu giá theo hiện trạng thực tế hoặc vướng mắc các vấn đề khác có liên quan thực hiện đúng quy định của pháp luật./.





Số: 1626 /QĐ-UBND

Phú Bình, ngày 14 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất
tại Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 9373/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn; Quyết định số 5289/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình.

Căn cứ Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể huyện Phú Bình; Quyết định số 32/QĐ-HĐTĐ ngày 10/3/2025 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể huyện Phú Bình về việc thành lập tổ giúp việc Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể huyện Phú Bình;

Căn cứ Quyết định số 3262/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của Chủ tịch UBND huyện Phú Bình về việc ủy quyền ký quyết định giá đất cụ thể;

Căn cứ Văn bản thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể huyện Phú Bình về giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 57/TTr-NNMT ngày 14 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Mức giá trên là căn cứ để Phòng Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình theo quy định pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các đơn vị: Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Phổ Yên - Phú Bình, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phú Bình, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện, Chủ tịch UBND thị trấn Hương Sơn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 2

- Như Điều 3;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NNMT. *thv*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tạ Viết Thuật
Tạ Viết Thuật

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số: 16 26/QĐ-UBND ngày 14/3/2025
của UBND huyện Phú Bình)

STT	VỊ TRÍ Ô ĐẤT	DIỆN TÍCH (m ²)	HỆ SỐ (Lần)	ĐƠN GIÁ KHỞI ĐIỂM (ĐỒNG)	GHI CHÚ	
	TỔNG CỘNG	27.373,28				
I	Trục chính, đường quy hoạch rộng 25,5m			12.000.000		
1	LK-03	50	102,5	1,1	13.200.000	Hai mặt tiền
2		51	120	1	12.000.000	
3		52	120	1	12.000.000	
4		53	120	1	12.000.000	
5		54	120	1	12.000.000	
6		55	200	1	12.000.000	
7		56	200	1	12.000.000	
8		57	120	1	12.000.000	
9		58	120	1	12.000.000	
10		59	115	1	12.000.000	
11	LK-04	63	119	1,05	12.600.000	Một mặt thoáng
12		68	119	1	12.000.000	
13		69	119	1	12.000.000	
14		70	119	1	12.000.000	
15		71	120,21	1,1	13.200.000	Hai mặt tiền
16	LK-8A	175	147,23	1,1	13.200.000	Hai mặt tiền
17		176	108	1	12.000.000	
18		177	108	1	12.000.000	
19		178	108	1	12.000.000	
20		179	108	1	12.000.000	
21		180	108	1	12.000.000	
22		181	108	1,05	12.600.000	Một mặt thoáng
23	LK-8B	187	126,04	1,1	13.200.000	Hai mặt tiền
24		188	108	1	12.000.000	
25		189	108	1	12.000.000	
26		190	108	1	12.000.000	
27		191	108	1,05	12.600.000	Một mặt thoáng
28	LK-9C	237	104,62	1,1	13.200.000	Hai mặt tiền
29		238	108,7	1	12.000.000	
30		239	108,7	1	12.000.000	
31		240	108,7	1	12.000.000	
32		241	108,7	1	12.000.000	
33		242	104,6	1,1	13.200.000	Hai mặt tiền



34	LK-10A	248	105,63	1,1	13.200.000	Hai mặt tiền
35		249	94,5	1	12.000.000	
36		250	102,37	1	12.000.000	
37		251	102,37	1	12.000.000	
38		252	94,5	1	12.000.000	
39		253	105,6	1,1	13.200.000	Hai mặt tiền
II	Trục đường quy hoạch rộng 19,5m				11.000.000	
1	LK-6A	95	135,58	1,1	12.100.000	Hai mặt tiền
2		96	100	1	11.000.000	
3		97	100	1	11.000.000	
4		98	100	1	11.000.000	
5		99	100	1	11.000.000	
6		100	178,17	1	11.000.000	
7		101	100	1	11.000.000	
8		102	100	1	11.000.000	
9		103	100	1	11.000.000	
10		104	100	1,05	11.550.000	Một mặt thoáng
11	LK-6B	113	100	1,05	11.550.000	Một mặt thoáng
12		114	100	1	11.000.000	
13		115	100	1	11.000.000	
14		116	100	1	11.000.000	
15		117	100	1	11.000.000	
16		118	100	1	11.000.000	
17		119	100	1	11.000.000	
18		120	100	1	11.000.000	
19		121	100	1	11.000.000	
20		122	177,9	1,1	12.100.000	Hai mặt tiền
21	LK-9A	192	154,74	1,1	12.100.000	Hai mặt tiền
III	Trục đường tiếp giáp KĐT Phú Bình 1 và trục đường song song với trục chính đi qua bãi đỗ xe (quy hoạch rộng 15,5m)				10.000.000	
1	LK-05	86	104,6	1,1	11.000.000	Hai mặt tiền
2		87	106,5	1	10.000.000	
3		88	106,5	1	10.000.000	
4		89	106,5	1	10.000.000	
5		90	106,5	1	10.000.000	
6		91	106,5	1	10.000.000	
7		92	106,5	1	10.000.000	
8	LK-11A	296	107,5	1,1	11.000.000	Hai mặt tiền
9		297	99	1	10.000.000	
10		298	99	1	10.000.000	
11		299	99	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng
12		300	99	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng
13		301	143,18	1,1	11.000.000	Hai mặt thoáng

14	LK-11B	304	128	1,1	11.000.000	Hai mặt thoáng	
15		305	90	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng	
16		306	90	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng	
17		307	90	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng	
18		308	108	1,1	11.000.000	Hai mặt tiền	
19		309	100	1	10.000.000		
20		310	100	1	10.000.000		
21		311	100	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng	
22		312	100	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng	
23		313	100	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng	
24		314	100	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng	
25		315	82,8	1,1	11.000.000	Hai mặt thoáng	
26		LK-10C	290	179,1	1,1	11.000.000	Một mặt thoáng
27			291	179,1	1,1	11.000.000	Hai mặt tiền
28			292	100,0	1	10.000.000	
29	293		100	1	10.000.000		
30	294		100	1	10.000.000		
31	295		100	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng	
32	LK-10B	276	100	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng	
33		277	100	1	10.000.000		
34		278	100	1	10.000.000		
35		279	100	1	10.000.000		
36		280	100	1	10.000.000		
37		281	100	1	10.000.000		
38		282	100	1	10.000.000		
39		283	100	1	10.000.000		
40	284	100	1	10.000.000			
41	LK-9A	200	147,46	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng	
42		201	100	1	10.000.000		
43		202	100	1	10.000.000		
44		203	100	1	10.000.000		
45		204	100	1	10.000.000		
46		205	100	1	10.000.000		
47		206	100	1	10.000.000		
48	LK-9B	220	127	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng	
49		221	110	1	10.000.000		
50		222	110	1	10.000.000		
51		223	110	1	10.000.000		
52		224	110	1	10.000.000		
53		225	110	1	10.000.000		
54		226	110	1	10.000.000		
55		227	110	1	10.000.000		
56		228	110	1	10.000.000		
57		229	110	1	10.000.000		
58		230	110	1	10.000.000		
59		231	125,53	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng	



60	LK-9C	243	100	1	10.000.000	
61		244	100	1	10.000.000	
62		245	100	1	10.000.000	
63		246	100	1	10.000.000	
64		247	100	1,05	10.500.000	Một mặt thoáng
IV	Trục đường còn lại, quy hoạch rộng 15,5m				9.000.000	
1	LK-1A	1	116,46	1,1	9.900.000	Hai mặt tiền
2		2	103,02	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng
3		3	105	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng
4		4	105	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng
5		5	105	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng
6		6	105	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng
7		7	105	1,1	9.900.000	Hai mặt thoáng
8	LK-1B	8	100	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng
9		9	100	1	9.000.000	
10		10	100	1	9.000.000	
11		11	100	1	9.000.000	
12		12	100	1	9.000.000	
13		13	100	1	9.000.000	
14		14	100	1	9.000.000	
15		15	100	1	9.000.000	
16		16	100	1	9.000.000	
17		17	100	1	9.000.000	
18		18	100	1	9.000.000	
19		19	107,78	1,1	9.900.000	Hai mặt tiền
20	LK-02	20	176	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng
21		21	160	1	9.000.000	
22		22	112	1	9.000.000	
23		23	112	1	9.000.000	
24		24	112	1	9.000.000	
25		25	112	1	9.000.000	
26		26	112	1	9.000.000	
27		27	112	1	9.000.000	
28		28	104	1	9.000.000	
29		29	107,73	1,1	9.900.000	Hai mặt tiền
30		30	107,73	1,1	9.900.000	Hai mặt tiền
31		31	104	1	9.000.000	
32		32	112	1	9.000.000	
33		33	112	1	9.000.000	
34		34	112	1	9.000.000	
35		35	112	1	9.000.000	
36		36	112	1	9.000.000	
37		37	112	1	9.000.000	
38		38	160	1	9.000.000	
39		39	176	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng

40	LK-03	40	115	1	9.000.000	
41		41	120	1	9.000.000	
42		42	120	1	9.000.000	
43		43	200	1	9.000.000	
44		44	200	1	9.000.000	
45		45	120	1	9.000.000	
46		46	120	1	9.000.000	
47		47	120	1	9.000.000	
48		48	120	1	9.000.000	
49		49	102,5	1,1	9.900.000	Hai mặt tiền
50	LK-05	84	99	1	9.000.000	
51		85	99	1	9.000.000	
52	LK-6A	105	163,43	1,1	9.900.000	Hai mặt tiền
53		106	128,52	1	9.000.000	
54		107	136,17	1	9.000.000	
55		108	147,13	1	9.000.000	
56	LK-6B	123	178,2	1,1	9.900.000	Hai mặt tiền
57		124	100	1	9.000.000	
58		125	100	1	9.000.000	
59		126	100	1	9.000.000	
60		127	100	1	9.000.000	
61		128	100	1	9.000.000	
62		129	100	1	9.000.000	
63		130	100	1	9.000.000	
64		131	100	1	9.000.000	
65		132	100	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng
66	LK-7B	151	140,3	1	9.000.000	
67		152	140,3	1	9.000.000	
68		153	140,3	1	9.000.000	
69		154	140,3	1	9.000.000	
70		155	140,3	1	9.000.000	
71		156	146,28	1,1	9.900.000	Hai mặt tiền
72	LK-8A	168	225,9	1,1	9.900.000	Hai mặt tiền
73		169	108	1	9.000.000	
74		170	108	1	9.000.000	
75		171	108	1	9.000.000	
76		172	108	1	9.000.000	
77		173	108	1	9.000.000	
78		174	108	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng
79	LK-9A	193	100	1	9.000.000	
80		194	100	1	9.000.000	
81		195	100	1	9.000.000	
82		196	100	1	9.000.000	
83		197	100	1	9.000.000	
84		198	100	1	9.000.000	
85		199	147,46	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng

86	LK-9B	208	127	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng	
87		209	110	1	9.000.000		
88		210	110	1	9.000.000		
89		211	110	1	9.000.000		
90		212	110	1	9.000.000		
91		213	110	1	9.000.000		
92		214	110	1	9.000.000		
93		215	110	1	9.000.000		
94		216	110	1	9.000.000		
95		217	110	1	9.000.000		
96		218	110	1	9.000.000		
97		219	125,54	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng	
98		LK-9C	232	100	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng
99			233	100	1	9.000.000	
100	234		100	1	9.000.000		
101	235		100	1	9.000.000		
102	236		100	1	9.000.000		
103	LK-10A	254	100	1	9.000.000		
104	LK-10B	266	100	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng	
105		267	100	1	9.000.000		
106		268	100	1	9.000.000		
107		269	100	1	9.000.000		
108		270	100	1	9.000.000		
109		271	100	1	9.000.000		
110		272	100	1	9.000.000		
111		273	100	1	9.000.000		
112		274	100	1	9.000.000		
113		275	100	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng	
114	LK-10C	286	100	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng	
115		287	100	1	9.000.000		
116		288	100	1	9.000.000		
117		289	100	1	9.000.000		
118	LK-11A	302	120	1,05	9.450.000	Một mặt thoáng	
119		303	131,3	1,1	9.900.000	Hai mặt thoáng	

Số: 1627/QĐ-UBND

Phú Bình, ngày 14 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạp, huyện Phú Bình và Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 11/8/2008 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt điều chỉnh và mở rộng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình;

Căn cứ Quyết định số 3787/QĐ-UBND ngày 29/9/2024 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạp, huyện Phú Bình;

Căn cứ Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 05/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 06 lô đất tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạp, huyện Phú Bình.

Căn cứ Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 01 lô đất tại Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình.

Căn cứ Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể huyện Phú Bình; Quyết định số 32/QĐ-HĐTĐ ngày 10/3/2025 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể huyện Phú Bình về việc thành lập tổ giúp việc Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể huyện Phú Bình;

Căn cứ Quyết định số 3262/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của Chủ tịch UBND huyện Phú Bình về việc ủy quyền ký quyết định giá đất cụ thể;

Căn cứ Văn bản thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể huyện Phú Bình về giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 58/TTTr-NNMT ngày 14 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạp, huyện Phú Bình và Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Mức giá trên là căn cứ để Phòng Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạp, huyện Phú Bình và Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình theo quy định pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các đơn vị: Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Phổ Yên - Phú Bình, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phú Bình, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện, Chủ tịch UBND xã Bàn Đạp, Chủ tịch UBND xã Thanh Ninh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NNMT. *th*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ta Viết Thuật
Ta Viết Thuật



PHỤ LỤC
(Kèm theo Quyết định số: 1627/QĐ-UBND ngày 14/3/2025
của UBND huyện Phú Bình)

TT	Lô đất theo quy hoạch	Bản đồ địa chính		Loại đất	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/m ²)	Loại đường
		Số tờ	Số thửa				
I	Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình				1.239,5		
1	86	61	179	ONT	289,7	3.700.000	Đường bê tông rộng khoảng 8,5m
2	87	61	178	ONT	290,4	3.700.000	
3	32	21	506	ONT	111,0	4.500.000	
4	33	21	505	ONT	141,5	4.500.000	
5	34	21	504	ONT	182,7	4.200.000	
6	35	21	503	ONT	224,2	4.200.000	
II	Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình				100,0		
1	161	25	444	•ONT	100,0	7.000.000	Đường bê tông, giáp trục phụ đường ĐT.261C

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ BÌNH
Số: **1635**/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Phú Bình, ngày **17** tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt đấu giá quyền sử dụng đất
tại Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 3418/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Phú Bình;

Căn cứ Quyết định số 3492/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao đất cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Phú Bình để thực hiện Dự án Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình (đợt 01);

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 17/3/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao đất cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Phú Bình để thực hiện Dự án Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình (đợt 02);

Căn cứ Quyết định số 9373/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn; Quyết định số 5289/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình.

Căn cứ Quyết định số 1626/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 62/TTr-NNMT ngày 17/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình với các nội dung như sau:

1. Vị trí, diện tích, loại đất, tài sản gắn liền với các thửa đất, khu đất đấu giá:

a) Vị trí:

Các thửa đất đấu giá thuộc địa bàn thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Vị trí cụ thể các thửa đất (lô đất) thể hiện theo bản đồ quy hoạch chi tiết Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình và trích lục bản đồ địa chính được phê duyệt.

b) Diện tích, loại đất các thửa đất đấu giá quyền sử dụng đất:

Tổng diện tích: **27.373,28 m²**, đất ở tại đô thị (ODT) tại **243** lô đất, cụ thể:

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

c) Tài sản gắn liền với đất: Không có.

d) Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật khu đất: Khu đất đang được đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, có hạ tầng giao thông đã được kết nối.

2. Hình thức giao đất, thời hạn sử dụng đất

- Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

3. Đối tượng tham gia đấu giá: Cá nhân có nhu cầu sử dụng đất thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 4 Điều 125 Luật Đất đai năm 2024.

4. Tên đơn vị tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất: Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Phú Bình.

Điều 2. Giao cho Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Phú Bình chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu đô thị số 9 thị trấn Hương Sơn theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Phổ Yên - Phú Bình, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phú Bình, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, Chủ tịch UBND thị trấn Hương Sơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NNMT. *thw*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tạ Viết Thuật



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số: **1635** /QĐ-UBND ngày 17/3/2025
của UBND huyện Phú Bình)

TT	Thông tin chi tiết			Số lượng lô	Ghi chú
	Lô khoảnh	Kí hiệu lô đất	Diện tích (m2)		
	TỔNG			243	
1	LK-1A	1	116,46	1	
		2	103,02	1	
		3-7	105,00	5	
2	LK-1B	08-18	100,00	11	
		19	107,78	1	
3	LK-02	20	176,00	1	
		21	160,00	1	
		22-27	112,00	6	
		28	104,00	1	
		29-30	107,73	2	
		31	104,00	1	
		32-37	112,00	6	
		38	160,00	1	
		39	176,00	1	
4	LK-03	40	115,00	1	
		41-42	120,00	2	
		43-44	200,00	2	
		45-48	120,00	4	
		49-50	102,50	2	
		51-54	120,00	4	
		55-56	200,00	2	
		57-58	120,00	2	
		59	115,00	1	
5	LK-04	63	119,00	1	
		68-70	119,00	3	
		71	120,21	1	
6	LK-05	84-85	99,00	2	
		86	104,60	1	
		87-92	106,50	6	



7	LK-6A	95	135,58	1	
		96-99	100,00	4	
		100	178,17	1	
		101-104	100,00	4	
		105	163,43	1	
		106	128,52	1	
		107	136,17	1	
		108	147,13	1	
8	LK-6B	113-121	100,00	9	
		122	177,90	1	
		123	178,20	1	
		124-132	100,00	9	
9	LK-7B	151-155	140,30	5	
		156	146,28	1	
10	LK-8A	168	225,90	1	
		169-174	108,00	6	
		175	147,23	1	
		176-181	108,00	6	
11	LK-8B	187	126,04	1	
		188-191	108,00	4	
12	LK-9A	192	154,74	1	
		193-198	100,00	6	
		199-200	147,46	2	
		201-206	100,00	6	
13	LK-9B	208	127,00	1	
		209-218	110,00	10	
		219	125,54	1	
		220	127,00	1	
		221-230	110,00	10	
		231	125,53	1	
14	LK-9C	232-236	100,00	5	
		237	104,62	1	
		238-241	108,70	4	
		242	104,60	1	
		243-247	100,00	5	
15	LK-10A	248	105,63	1	
		249	94,50	1	
		250-251	102,37	2	
		252	94,50	1	
		253	105,60	1	
		254	100,00	1	

16	LK-10B	266-284	100,00	19	
17	LK-10C	286-289	100,00	4	
		290-291	179,10	2	
		292-295	100,00	4	
18	LK-11A	296	107,50	1	
		297-300	99,00	4	
		301	143,18	1	
		302	120,00	1	
		303	131,30	1	
19	LK-11B	304	128,00	1	
		305-307	90,00	3	
		308	108,00	1	
		309-314	100,00	6	
		315	82,80	1	



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ BÌNH

Số: 1636/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Bình, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đấu giá quyền sử dụng đất
06 lô đất tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đát, huyện Phú Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 3418/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Phú Bình;

Căn cứ Quyết định số 3787/QĐ-UBND ngày 29/9/2024 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đát, huyện Phú Bình;

Căn cứ Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 05/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 06 lô đất tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đát, huyện Phú Bình.

Căn cứ Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đát, huyện Phú Bình và Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 63/TTr-NNMT ngày 17/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đấu giá quyền sử dụng đất 06 lô đất tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạp, huyện Phú Bình với các nội dung như sau:

1. Vị trí, diện tích, loại đất, tài sản gắn liền với các thửa đất, khu đất đấu giá:

a) *Vị trí:*

Các lô đất đấu giá thuộc địa bàn xã Bàn Đạp, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Vị trí cụ thể các lô đất thể hiện theo bản đồ quy hoạch chi tiết Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạp, huyện Phú Bình đã được phê duyệt.

b) *Diện tích, loại đất các thửa đất đấu giá quyền sử dụng đất:*

Tổng diện tích: **1.239,5 m²** tại **06 lô đất** (thửa đất). Cụ thể:

STT	Lô đất theo quy hoạch	Bản đồ địa chính		Loại đất	Diện tích (m ²)	Ghi chú
		Số tờ	Số thửa			
	TỔNG CỘNG				1.239,5	
1	86	61	179	ONT	289,7	
2	87	61	178	ONT	290,4	
3	32	21	506	ONT	111,0	
4	33	21	505	ONT	141,5	
5	34	21	504	ONT	182,7	
6	35	21	503	ONT	224,2	

c) *Tài sản gắn liền với đất:* Không có.

d) *Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật khu đất:* Khu đất đã có mặt bằng sạch, có hạ tầng giao thông đã được kết nối.

2. Hình thức giao đất, thời hạn sử dụng đất

- Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

3. Đối tượng tham gia đấu giá: Cá nhân có nhu cầu sử dụng đất thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 4 Điều 125 Luật Đất đai năm 2024.

4. Tên đơn vị tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất: Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Phú Bình.

Điều 2. Giao cho Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Phú Bình chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất 06 lô đất tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Phổ Yên - Phú Bình, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phú Bình, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện; Chủ tịch UBND xã Bàn Đạt và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NNMT. *ch*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tạ Việt Thuật
Tạ Việt Thuật



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ BÌNH

Số: 1637/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Bình, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đấu giá quyền sử dụng đất
01 lô đất tại Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 3418/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Phú Bình;

Căn cứ Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 11/8/2008 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt điều chỉnh và mở rộng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình;

Căn cứ Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 01 lô đất tại Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình.

Căn cứ Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt giá khởi điểm để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình và Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 64/TTr-NNMT ngày 17/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đấu giá quyền sử dụng đất 01 lô đất tại Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình với các nội dung như sau:

1. Vị trí, diện tích, loại đất, tài sản gắn liền với các thửa đất, khu đất đấu giá:

a) Vị trí:

Các lô đất đấu giá thuộc địa bàn xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Vị trí cụ thể các lô đất thể hiện theo bản đồ quy hoạch chi tiết Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình đã được phê duyệt.

b) Diện tích, loại đất các thửa đất đấu giá quyền sử dụng đất:

Thửa đất số 444 tờ bản đồ địa chính số 25 xã Thanh Ninh, diện tích 100,0m² đất ở tại nông thôn (Lô số 161).

c) Tài sản gắn liền với đất: Không có.

d) Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật khu đất: Khu đất đã có mặt bằng sạch, có hạ tầng giao thông đã được kết nối.

2. Hình thức giao đất, thời hạn sử dụng đất

- Hình thức giao đất: Giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

3. Đối tượng tham gia đấu giá: Cá nhân có nhu cầu sử dụng đất thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 4 Điều 125 Luật Đất đai năm 2024.

4. Tên đơn vị tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất: Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Phú Bình.

Điều 2. Giao cho Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Phú Bình chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất 01 lô đất tại Khu trung tâm xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Phổ Yên - Phú Bình, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Phú Bình, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện; Chủ tịch UBND xã Thanh Ninh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NNMT. /hv

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tạ Viết Thuật

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ BÌNH**
Số: 1638/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Phú Bình, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự toán chi phí đấu giá quyền sử dụng đất
và kế hoạch lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá
quyền sử dụng đất tại Dự án Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn; Khu trung tâm
xã Thanh Ninh; Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

*Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật Sửa đổi, bổ sung một số
điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024*

*Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và
Luật Đấu thầu;*

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

*Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 của Chính phủ về quy
định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà
thầu; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định
chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 172/2024/NĐ-CP
ngày 27/12/2024 của UBND huyện Phú Bình quy định chi tiết một số điều của
Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo
Luật số 37/2024/QH15;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính
quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá
tài sản; Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về
sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017
của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định
tại Luật Đấu giá tài sản; Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của
Bộ Tư pháp quy định chi tiết về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá
tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số
37/2024/QH15; Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính
Hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc quản
lý thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước
của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về
đấu giá tài sản;*

Căn cứ Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 05/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 06 lô đất tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt; Quyết định số 1527/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc điều chỉnh dự toán năm 2025 của một số đơn vị dự toán thuộc huyện; Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất 01 lô đất tại Khu dân cư trung tâm xã Thanh Ninh; Quyết định số 1535/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn; Quyết định số 1626/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của UBND huyện Phú Bình phê duyệt giá khởi điểm thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tại Dự án Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn; Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt giá khởi điểm thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình và Khu trung tâm xã Thanh Ninh huyện Phú Bình;

Theo đề nghị của phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 64/TTr-TCKH ngày 17/3/2025 và đề nghị của phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 68/TTr-NNMT ngày 17/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí đấu giá quyền sử dụng đất và kế hoạch lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tại Dự án Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, Khu trung tâm xã Thanh Ninh, Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình, cụ thể như sau:

1. Tên nhiệm vụ: Đấu giá quyền sử dụng đất tại Dự án Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, Khu trung tâm xã Thanh Ninh, Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình
2. Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Phú Bình.
3. Tổng dự toán: 123.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi ba triệu đồng).
4. Nguồn kinh phí: Ngân sách huyện giao cho Phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Quyết định số 1527/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 của UBND huyện Phú Bình.
5. Thời gian thực hiện: Năm 2025.
6. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: (Có Phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao cho phòng Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất và lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất tại Dự án Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, Khu trung tâm xã Thanh Ninh, Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và Môi trường, Phòng giao dịch 1 thuộc KBNN khu vực VII, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*vt*

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Chủ tịch; các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT. *vt*



CHỦ TỊCH

Lê Thanh Sơn

DỰ TOÁN KINH PHÍ

**Đấu giá quyền sử dụng đất và kế hoạch lựa chọn tổ chức
hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tại
Dự án Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, Khu trung tâm xã Thanh Ninh,
Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình**

(Kèm theo Quyết định số 1638/QĐ-UBND ngày 17/3/2025 của UBND huyện Phú Bình)

DVT: Đồng

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất	98.000.000	
2	Chi phí khác phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất	25.000.000	
Tổng cộng		123.000.000	

(Bằng chữ: Một trăm hai mươi ba triệu đồng)

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Gói thầu: Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tại Dự án Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, Khu trung tâm xã Thanh Minh, Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đát, huyện Phú Bình

(Kèm theo Quyết định số 1658/QĐ-UBND ngày 13/2025 của UBND huyện Phú Bình)

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Bình	Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện đấu giá 243 lô đất tại Dự án quyền sử dụng đất tại Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, 01 lô Dự án Khu đô thị số 9, thị trấn Hương Sơn, 06 lô Khu trung tâm xã Thanh Minh, Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đát, huyện Phú Bình	Tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu trung tâm xã Thanh Minh, 06 lô đất tại Khu dân cư trung tâm xã Bàn Đát, huyện Phú Bình	98.000.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu rút gọn		Tháng 3/2025	Hợp đồng trọn gói	120 ngày		
Tổng giá gói thầu: 98.000.000 đồng												

Đơn vị tính: Đồng